CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG [1]

Đồng Nai, ngày 17 tháng 12 năm 2019.

Hợp đồng số: 10/2020/SPC-VX

Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa dịch vụ

Thuộc dự án: Lựa chọn nhà thầu mua thuốc, dược liệu và các vị thuốc cổ truyền sử dụng tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020.

- Căn cứ *Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội;*

- Căn cứ *Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội;*

- Căn cứ*Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

- Căn cứ Quyết định số 2108/QĐ-SYT Ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Giám đốc Sở Y tế Đồng Nai về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 06: Vắc xin tiêm ngừa dịch vụ và thông báo chấp thuận HSDT và trao hợp đồng số 273/TCT-SYT ngày 05/12/2019 của Bên mời thầu;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Bên A: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỊNH QUÁN

Địa chỉ : Khu phố Hiệp Tâm 1, Thị Trấn Định Quán, Huyện Định Quán, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại : 0251.3852866 - Fax: 0251.3852266

Tài khoản : 3714.0.1065903.00000 – Tại Kho bạc Nhà nước huyện Định Quán.

Mã số thuế : 3600361282

Đại diện : **BS. Nguyễn Văn Tùng** - Chức vụ: Giám Đốc

Bên B : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 137)

Fax : 028. 38261636

E-mail : contract@sapharco.com

Tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế : 0300523385

---

*[1] Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi thương thảo có sự khác biệt so với **ĐKCT**.*

[2] Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

Đại diện là : **DS. NGUYỄN HUY QUANG** Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

(Theo giấy uỷ quyền số 339/UQ-SPC-NSHC ngày 22 tháng 07 năm 2019)

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Thỏa thuận khung ;
3. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
5. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
6. Điều kiện chung của hợp đồng;
7. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
8. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu sửa đổi hồ sơ mời thầu (nếu có);
9. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

1. Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

2. Bên A không thanh toán công nợ cho bên B trong trường hợp Bên B không cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán được nêu cụ thể tại điều 4 của hợp đồng « trách nhiệm của bên B ».

3. Bên A thông báo cho Bên B về các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong vòng 7 ngày.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

1. Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

2. Bên B phải có trách nhiệm đóng tiền bảo lãnh hợp đồng hoặc bảo lãnh phụ lục hợp đồng qua ngân hàng, Ngày có hiệu lực của bảo lãnh hợp đồng phải trùng khớp với ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc ngày phụ lục hợp đồng có hiệu lực.

3. Bên B có trách nhiệm soạn thảo hợp đồng và liên hệ với bên A để ký hợp đồng, mọi vấn đề dẫn đến việc ký hợp đồng bị chậm trễ do lỗi chủ quan của bên B thì bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

4. Bên B phải cung cấp số điện thoại liện hệ về kế toán công nợ, đặt hàng, làm hợp đồng và giám đốc điều hành để bên A liên hệ giải quyết công việc khi có việc cấp bách (nếu sử dụng tổng

đài thì cung cấp số nội bộ).

5. Bên B phải cung cấp kịp thời biên bản nghiệm thu tại thời điểm giao hàng, biên bản nghiệm thu phải có chữ ký của giám đốc công ty hoặc người được giám đốc ủy quyền ký (kèm theo giấy ủy quyền).

6. Bên B phải cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán công nợ gồm có :

- Hợp đồng
- Biên bản thương thảo hợp đồng
- Chứng thư bảo lãnh hợp đồng
- Hóa đơn tài chính
- Biên bản nghiệm thu và bàn giao hàng hóa (tại thời đểm giao hàng)
- Giấy ủy quyền (trường hợp người ký hợp đồng, biên bản thương thảo, biên bản nghiệm thu được giám đốc ủy quyền ký)

Bên B phải tự chịu trách nhiệm trong trường hợp cung cấp thiếu hồ sơ thanh toán, làm sai hồ sơ thanh toán do lỗi chủ quan của Bên B.

7. Bên B có trách nhiệm cung cấp hàng hóa đảm bảo về chất lượng và hạn sử dụng như sau:

- Về hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho Bên A phải tối thiểu còn 12 tháng.

- Về chất lượng hàng hóa được giao không đảm bảo chất lượng trong quá trình kiểm tra, kiểm nghiệm, trong quá trình sử dụng hoặc khi có công bố của cơ quan có thẩm quyền phải được nhà thầu thu hồi và cung cấp lại theo đúng tiêu chuẩn chất lượng yêu cầu của HSMT. Bên B phải tiến hành khắc phục thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc trong vòng 10 ngày sau khi nhận được thông báo của Bên A.Chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc:bên B phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng**: 2.908.817.500 đồng.**

Số tiền bằng chữ: Hai tỷ chín trăm lẻ tám triệu tám trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng.

2. Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản trong vòng 90 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn

Điều 6. Loại hợp đồng: theo đơn giá cố định

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày ký hợp đồng có hiệu lực đến hết tháng 06/2021

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ 17/12/2019 đến hết tháng 06/2021
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, Chủ đầu tư giữ 04 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU	ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC	
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỊNH QUÁN
Ds. Nguyễn Huy Quang	BS. Nguyễn Văn Cùng

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số 10/2020/SPC-VX , ngày 12 tháng 12 năm 2019)

Phụ lục này được lập trên cơ sở yêu cầu nêu trong HSMT, HSDT và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc. Giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc đã bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định

STT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Quy cách đóng gói	Hạn dùng (Tuổi thọ)	SĐK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá *(có VAT)*	Thành tiền *(có VAT)*
1	**VAXIGRIP (0,25ML)**	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 7,5 mcg HA/0,25ml.	0,25ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,25ml vắc xin	12	QLVX-0652-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1767/QLD-ĐK ngày 15/02/2019)	Sanofi Pasteur , Pháp	Bơm Tiêm	1.200	169.950	203.940.000
2	**VAXIGRIP (0,5ML)**	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml.	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml vắc xin	12	QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1767/QLD-ĐK ngày 15/02/2019)	Sanofi Pasteur , Pháp	Bơm Tiêm	1.500	215.985	323.977.500
3	**HEXAXIM**	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ, lọ 1 liều 0,5ml	36	QLVX-1076-17	Sanofi Pasteur , Pháp	Bơm Tiêm	2.000	824.000	1.648.000.000

		kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.									
4	**EUVAX B**	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (HbsAg) 10mcg/0,5ml/1 liều	10mcg/0,5ml	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều 0,5ml	36	QLVX-933-16	LG Chem, Ltd. , Hàn Quốc	Lọ	700	63.000	44.100.000
5	**EUVAX B**	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (HbsAg) 20mcg/1ml/1 liều	20mcg/1ml	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều 1ml	36	QLVX-934-16	LG Chem, Ltd. , Hàn Quốc	Lọ	1.500	109.200	163.800.000
6	**MENACTRA**	Mỗi liều 0,5ml chứa: - Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh A) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh C) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh Y) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh W-135) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Protein giải độc tố bạch hầu 48 mcg (Protein mang cộng hợp polysaccharide đối với tất cả các nhóm huyết thanh)	0,5ml	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều x 0,5ml	24	QLVX-H03-1111-18	Sanofi Pasteur Inc. , Mỹ	Lọ	500	1.050.000	525.000.000
	Tổng cộng giá trị hợp đồng										**2.908.817.500**

Số tiền bằng chữ: Hai tỷ chín trăm lẻ tám triệu tám trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU	ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC	
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỊNH QUÁN
Ds. Nguyễn Huy Quang	BS. Nguyễn Văn Cùng